

Phụ lục I
BIỂU MẪU
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 02 tháng 7 năm 2024

BIÊN BẢN KIỂM TRA, THỬ NGHIỆM CỘT BÊ TÔNG LY TÂM
Số: 26./BB-KIMEC

Hôm nay, ngày 02/07/2024 tại xưởng sản xuất của Công ty cổ phần cơ khí Kiên Giang, gồm có:

I. Thành phần tham gia thử nghiệm gồm:

A. Đại diện Tổng Công ty Điện lực miền Nam TNHH Ban quản lý dự án lưới điện Miền Nam

- | | |
|--------------|----------------|
| - Ông: | Chức vụ: |
| - Ông: | Chức vụ: |
| - Ông: | Chức vụ: |

B. Đại diện Công Ty TNHH HBT Toàn Cầu

- | | |
|----------------------|---------------|
| - Ông: Hoàng Đình Vũ | Chức vụ: CBKT |
|----------------------|---------------|

C. Đại diện Công ty Cổ Phần Cơ Khí Kiên Giang

- | | |
|--------------------------|------------------------|
| - Ông: Nguyễn Thành Vinh | Chức vụ: Phó Giám đốc. |
|--------------------------|------------------------|

D. Đại diện Công Ty Cổ Phần Tư Vấn Kiểm Định Xây Dựng Phía Nam

- | | |
|------------------------|---------------|
| - Ông: Nguyễn Huy Tiến | Chức vụ: CBKT |
|------------------------|---------------|

II. Nội dung:

1- Thời gian và địa điểm thử nghiệm :

- Bắt đầu: 9h giờ 30 phút.
- Kết thúc: 11 giờ 30 phút
- Địa điểm: Tại xưởng sản xuất của Công ty cổ phần cơ khí Kiên Giang

2- Căn cứ thử nghiệm:

- Tiêu chuẩn 5847:2016: Cột điện bê tông ly tâm.
- Hồ sơ yêu cầu thuộc Công trình: Thay dây dẫn đường dây 110kV Tuy Phong –

Phan Rí.

3- Dụng cụ kiểm tra, thử nghiệm:

- Đồng hồ loại CAP5000 số hiệu N/A, kiểm định ngày 11/2023 đến ngày 11/2024.
- Thước lá, thước dây.
- Súng bắn bê tông loại CZ3 A, số hiệu NA, kiểm định: .../2023 đến .../2024.

4- Môi trường thử nghiệm: Thời tiết: Nắng, Nhiệt độ 36⁰C.

5- Số lượng hàng hóa, phân lô và đo thông mạch tiếp địa:

Stt	Loại cột	Số lượng		Phân lô	Kiểm tra ngoại quan			Thông mạch tiếp địa		SL kiểm tra uốn gãy
		Hợp đồng	Tại kho		SL	Đ	K	Đ	K	
1	Trụ BTLT DUL 22m-F1400 Kgf (k=2) - Có tiếp địa luôn trong thân trụ, đoạn gốc 10m + đoạn ngọn 12m, đường kính ngọn 230mm	42	42	Lô 1	03	X		X		1
2	Đoạn nối 4m, Đường kính 490mm, tim lỗ 420mm, lỗ bắt bulong M24 (không bao gồm bulong)	40	40	Lô 2	03	X		X		1

Ghi chú: Đ: Đạt;

K: Không đạt;

SL: Số lượng.

6- Kết quả kiểm tra khả năng chịu tải tại lực phá hủy ($k \geq 2$):

6.1. Lô 1 - Trụ BTLT DUL 22m-F1400 Kgf (k=2) - Có tiếp địa luôn trong thân trụ, đoạn gốc 10m + đoạn ngọn 12m, đường kính ngọn 230mm

Stt	Tên tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm		
1	Chiều dài cột	mm	TCVN 5847-2016	...		
2	Đường kính ngoài tại đỉnh	mm		...		
3	Đường kính ngoài tại đáy	mm		...		
4	Lực đầu cột theo quy định	kgf	TCVN 5847-2016	Số vết nứt nối tiếp vòng quanh thân cột	Số lượng vết nứt	Bề rộng vết nứt lớn nhất (mm)
	F = 14,0kN ~ 1428 kgf					
	25%F, thời gian 5 phút	kgf	TCVN 5847-2016
	50%F, thời gian 5 phút	kgf	
	75%F, thời gian 5 phút	kgf	
	100%F, thời gian 5 phút	kgf	
	Lực kéo phá hủy yêu cầu	kgf		2F = 28,0kN ~ 2856 kgf		
	Lực kéo phá hủy thử nghiệm	kgf		2856 kgf: cột chưa gãy		

6.2. Lô 2 - Đoạn nối 4m, Đường kính 490mm, tim lỗ 420mm, lỗ bắt bulong M24 (không bao gồm bulong)

Stt	Tên tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm		
1	Chiều dài cột	mm			
2	Đường kính ngoài tại đỉnh	mm		...		
3	Đường kính ngoài tại đáy	mm		...		
4	Lực đầu cột theo quy định	kgf	TCVN 5847-2016	Số vết nứt nối tiếp vòng quanh thân cột	Số lượng vết nứt	Bề rộng vết nứt lớn nhất (mm)
	F = 14,0kN ~ 1428 kgf					
	25%F, thời gian 5 phút	kgf	TCVN 5847-2016
	50%F, thời gian 5 phút	kgf	
	75%F, thời gian 5 phút	kgf	
	100%F, thời gian 5 phút	kgf	
	Lực kéo phá hủy yêu cầu	kgf		2F = 28,0kN ~ 2856 kgf		
	Lực kéo phá hủy thử nghiệm	kgf		2856 kgf: cột chưa gãy		

Kết luận:

Stt	Loại cột thử	Đạt	Không đạt
1	Trụ BTLT DUL 22m-F1400 Kgf (k=2) - Có tiếp địa luôn trong thân trụ, đoạn gốc 10m + đoạn ngọn 12m, đường kính ngọn 230mm	X	
2	Đoạn nối 4m, Đường kính 490mm, tim lỗ 420mm, lỗ bắt bulong M24 (không bao gồm bulong)	X	

3- Kiểm tra thép: Số lượng, cách bố trí thép cột phù hợp theo hồ sơ thiết kế của chủng loại cột.

Các cột thuộc lô cột được kiểm tra đạt chất lượng yêu cầu.

Biên bản được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 01 bản. Các bên tham gia thử nghiệm cùng thống nhất ký tên.

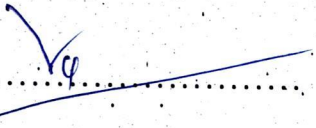
Các thành viên tham gia thử nghiệm:

1. **Đại diện Tổng Công ty Điện lực miền Nam TNHH Ban quản lý dự án lưới điện Miền Nam:**

.....
.....

2. **Đại diện Công Ty TNHH HBT Toàn Cầu:**

Ông Hoàng Đình Vũ


.....

3. **Đại diện Công Ty Cổ Phần Tư Vấn Kiểm Định Xây Dựng Phía Nam:**

Ông Nguyễn Huy Tiến


.....

4. **Đại diện Công ty cổ phần Cơ khí Kiên Giang:**

Ông Nguyễn Thành Vinh

.....